

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH NHAI
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 24/2024/HSST
Ngày 30 tháng 01 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lương Văn Phúc
- Bà Lò Thị Hoan

Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Thu Hà - Thư ký Toà án huyện Quỳnh Nhai.

Đại diện VKSND huyện Quỳnh Nhai tham gia phiên tòa: Ông Vũ Bả Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2023/TLST - HS ngày 20 tháng 12 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 01 năm 2024.

1. Họ và tên: **Lý Thị D**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 04 tháng 6 năm 1986; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản K, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng Trọt; Trình độ học vấn: Không; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Lý Giàng S, sinh năm 1962 và con bà Hằng Thị M, sinh năm 1962; Bị cáo có chồng là Giàng A T (đã chết) và có 05 con, con lớn 21 tuổi, con nhỏ nhất 13 tuổi.

Tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 14/01/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh L xử phạt 09 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 19 tháng 01 năm 2023 bị cáo đã chấp hành xong bản án nhưng tiền án nêu trên của bị cáo chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18 tháng 9 năm 2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lý Thị D:* Bà Trần Bích L – Luật sư, Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 55 phút, ngày 18/9/2023 tổ công tác Công an huyện Q làm nhiệm vụ tại khu vực Bản K, xã M, huyện Q phát hiện, bắt quả tang: Lý Thị D, sinh năm 1986, trú tại Bản K, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La có hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

* **Vật chứng thu giữ:**

- Chất cục bột màu trắng nghi là ma túy, được gói bằng hai gói nilon màu trắng riêng biệt, phát hiện thu giữ tại túi đeo của D, D khai nhận là các gói ma túy.

- 01 túi vải thô cầm, có dây đeo, 02 khóa kéo, đã qua sử dụng.

Ngày 19/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q, tỉnh Sơn La đã phối hợp với cơ quan chức năng cân tịnh khối lượng ma túy thu giữ trong vụ án, kết quả tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,97 gam, trích làm mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A2.

Tại kết luận giám định số 2221/KL-KTHS ngày 21/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A2 gửi giám định là đều ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là A1= 0,05 gam, A2 = 0,17 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ 0,97 gam, loại Heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận như sau: Khoảng 08 giờ, ngày 17/9/2023 D một mình đi bộ từ nhà đến xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu theo đường mòn để tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. khoảng 10 giờ cùng ngày tại xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu thì D gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết 01 gói ma túy được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 300.000 đồng, mua ma túy xong thì D quay về nhà. Khoảng 14 giờ cùng ngày, D về đến nhà và lấy một phần nhỏ ma túy từ gói mua ma túy vừa mua được ra sử dụng, sau đó chia số ma túy còn lại thành hai phần và dùng nilon màu trắng gói lại thành hai gói ma túy riêng biệt, cất giấu vào trong túi vải đeo trước bụng, mục đích gói nhỏ là để sử dụng, gói to thì có ai mua thì bán kiếm lời. Đến ngày 18/9/2023 thì D bị cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số vật chứng nêu trên.

Bản cáo trạng số: 01/CT-VKS-QN ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo Lý Thị D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Q phát biểu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lý Thị D về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự

- Xử phạt bị cáo Lý Thị D từ 30 (*Ba mươi*) tháng đến 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị HĐXX tuyên tiêu hủy: Một phong bì công văn của Công an huyện Q được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi “*Vật chứng lưu kho vụ Lý Thị D – Mua bán trái phép chất ma túy gồm: 02 (hai) mảnh nilon màu trắng + 01(một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + Chất cục bột màu trắng nghi là ma túy được đựng trong 01 (Một) túi nilon màu trắng hàn kín, có khối lượng 0,75 gam (không phải bảy mươi lăm gam), ký hiệu B1*”, mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số 098665 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong và chữ ký, họ tên của bị can Lý Thị D cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q.

- Một phong bì công văn của Công an huyện Q được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi “*Vụ Lý Thị D – Tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng: 01 (một) chiếc túi vải thổ cẩm có dây đeo và hai khóa kéo, đã qua sử dụng thu giữ của Lý Thị D*”. Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số 098651 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của bị can Lý Thị D cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q.

Án phí: Đề nghị HĐXX Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án – Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Thị D.

Quan điểm bào chữa của luật sư Trần Bích L đối với bị Lý Thị D, tại phiên tòa cũng như tại giai đoạn điều tra, truy tố, bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, giúp các cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng xác định được các tình tiết của vụ án. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã tiếp tục thể hiện sự thành khẩn khai báo của bản thân và thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ TNHS cho bị cáo. Bị cáo Lý Thị D là người dân tộc thiểu số, sống ở Bản K, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La là vùng có điều kiện

kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn của tỉnh Sơn La. Hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo cũng rất khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 để giảm nhẹ TNHS cho bị cáo. Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử cho áp dụng khoản 1 Điều 251, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS để ra một bản án phù hợp với tính chất mức độ hành vi của bị cáo, đồng thời thể hiện tính nhân văn của pháp luật nước ta. bị cáo đã nhận thức được sai lầm của mình. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa lỗi lầm của mình, phấn đấu cải tạo để trở thành người công dân có ích cho xã hội. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt là từ 28 (*Hai mươi tám*) đến 32 (*Ba mươi hai*) tháng tù đối với bị cáo Lý Thị D là phù hợp với vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời phù hợp với nhân thân và vai trò, tính chất, mức độ hành vi của bị cáo.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên Tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với các căn cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ, Kết luận giám định “*Tổng trọng lượng chất thu giữ được của Lý Thị D là 0,97 gam là ma túy; Loại chất Heroine*”.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 08 giờ, ngày 17/9/2023 D một mình đi bộ từ nhà đến xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu theo đường mòn để tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. khoảng 10 giờ cùng ngày tại xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu thì D gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết 01 gói ma túy được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 300.000 đồng, mua ma túy xong thì D quay về nhà. Khoảng 14 giờ cùng ngày, D về đến nhà và lấy một phần nhỏ ma túy từ gói mua ma túy vừa mua được ra sử dụng, sau đó chia số ma túy còn lại thành hai phần và dùng nilon màu trắng gói lại thành hai gói ma túy riêng biệt, cất giấu vào trong túi vải đeo trước bụng, mục đích gói nhỏ là để sử dụng, gói to thì có ai mua thì bán kiếm lời.

Xét tính chất vụ án: Vụ án xảy ra là nghiêm trọng, bởi lẽ ma túy là hiểm họa của cả nhân loại và của mỗi gia đình, nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm phát sinh như trộm cắp, cướp của, giết người..., gây ảnh hưởng xấu trực tiếp đến an ninh trật tự xã hội. Đặc biệt ma túy là nguyên nhân suy thoái nòi giống và làm băng hoại đạo đức, là nguyên nhân dẫn đến nhiều gia đình bố mẹ mất con, vợ mất chồng, con mất cha, anh em ruột thịt xa lánh, kinh tế gia đình lâm vào cảnh khốn khó.

Do nhiều tác hại vô cùng lớn mà ma túy mang lại cho xã hội nên Nhà nước liên tục cảnh báo và thực hiện nhiều biện pháp tuyên truyền giáo dục cho nhân dân hiểu rõ tác hại của ma túy đối với xã hội và pháp luật cũng đặc biệt nghiêm trị loại tội phạm liên quan đến ma túy.

Đối với Lý Thị D là người trưởng thành, có sức khỏe, có nhận thức hiểu biết về pháp luật và nhận thức được tác hại của ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên ngày 17/9/2023 Lý Thị D có hành vi tàng trữ trái phép 0,97 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi tàng trữ trái phép 0,97 gam Heroine nhằm mục đích bán kiếm lời của Lý Thị D đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa. Bị cáo Lý Thị D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Thị D có 01 tiền án: Vào ngày 14/01/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 09 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 19 tháng 01 năm 2023 bị cáo đã chấp hành xong bản án nhưng tiền án nêu trên của Lý Thị D tính đến thời điểm phạm tội mua bán trái phép chất ma túy lần này bị cáo chưa được xóa án tích theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý và đồng loại tội. Trường hợp của bị cáo là tái phạm, vì vậy HĐXX cần áp dụng tình tiết tăng

nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo D theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Từ những đánh giá nêu trên HĐXX xét thấy cần áp dụng một mức án, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đồng thời cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: Xét thấy, hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, không có tài sản giá trị lớn, thu nhập chính của bị cáo từ trồng trọt. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng vụ án:

- Một phong bì công văn của Công an huyện Q được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi “*Vật chứng lưu kho vụ Lý Thị D – Mua bán trái phép chất ma túy gồm: 02 (hai) mảnh nilon màu trắng + 01(một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + Chất cục bột màu trắng nghi là ma túy được đựng trong 01 (Một) túi nilon màu trắng hàn kín, có khối lượng 0,75 gam (không phải bảy mươi lăm gam), ký hiệu B1*”, mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đè giấy niêm phong số 098665 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong và chữ ký, họ tên của bị can Lý Thị D cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q.

- Một phong bì công văn của Công an huyện Q được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi “*Vụ Lý Thị D – Tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng: 01 (một) chiếc túi vải thổ cẩm có dây đeo và hai khóa kéo, đã qua sử dụng thu giữ của Lý Thị D*”. Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đè giấy niêm phong số 098651 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của bị can Lý Thị D cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q.

Hội đồng xét xử xét thấy đây là những vật không có giá trị sử dụng, vật do Nhà nước cấm lưu hành. Cần tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lý Thị D, tại khu vực xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu. Bị cáo không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Do đó không đủ cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở Bản K, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La là vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn của tỉnh Sơn La. Hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo cũng rất khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo – Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Thị D.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của BLHS.

Tuyên bố bị cáo Lý Thị D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt Lý Thị D 32 (Ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 18/9/2023).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo Lý Thị D.

3. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì công văn của Công an huyện Q được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi “*Vật chứng lưu kho vụ Lý Thị D – Mua bán trái phép chất ma túy gồm: 02 (hai) mảnh nilon màu trắng + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + Chất cục bột màu trắng nghi là ma túy được đựng trong 01 (Một) túi nilon màu trắng hàn kín, có khối lượng 0,75 gam (không phải bảy mươi lăm gam), ký hiệu B1*”, mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số 098665 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong và chữ ký, họ tên của bị can Lý Thị D cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q; Một phong bì công văn của Công an huyện Q được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi “*Vụ Lý Thị D – Tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng: 01 (một) chiếc túi vải thổ cẩm có dây đeo và hai khóa kéo, đã qua sử dụng thu giữ của Lý Thị D*”. Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số 098651 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của bị can Lý Thị D cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 22/2024 ngày 20/12/2023 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Sơn La)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án – Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Thị D.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện (02);
- Công an (02);
- Trại giam;
- CCTHA Dân sự;
- THA hình sự;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hương

Các thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Hương

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH NHAI
TỈNH SƠN LA**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI TỈNH SƠN LA

Vào hồi: **10 giờ 30 phút**, ngày 13 tháng 7 năm 2022;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cầm Thị Hồng Thanh
2. Bà Trần Thị An

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2022 đối với Ly A Sáu và Vừ A Châu:

- Bị cáo **Ly A Sáu**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 14/7/1994; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản Pom Hán, xã Nặm Ết, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La;

- Bị cáo **Vừ A Châu**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/01/1971; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản Pom Hán, xã Nặm Ết, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La;

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Các bị cáo Ly A Sáu và Vừ A Châu phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38; Điều 58 BLHS.

Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Về mức hình phạt:

- Xử phạt Ly A Sáu04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 22/3/2022).

- Xử phạt Vừ A Châu 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 22/3/2022)

- Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo Ly A Sáu và Vừ A Châu.

Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Về các vấn đề khác:

4.1. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

01 phong bì Công văn của Công an huyện Q được niêm phong dán kín, mặt trước phong bì ghi: Vật chứng lưu kho vụ Ly A Sáu và Vừ A Châu tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 02 mảnh nilon màu trắng + 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + 2,27gam chất cục bột màu trắng (là ma túy loại Heroine theo kết luận giám định số 522/KL-KKTHS ngày 24/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La) được đựng trong một túi nilon màu trắng hàn kín, ký hiệu B1. Mặt sau của phong bì tại mép dán giáp lai được dán đề giấy niêm phong số 004753 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký họ tên của các thành phần tham gia niêm phong và hai hình đồ tròn đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q, tỉnh Sơn La.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 37/2022 ngày 16/6/2022 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La)

4.2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án – Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Ly A Sáu và Vừ A Châu là 200.000 (Hai trăm nghìn đồng).

4.3. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 13/7/2022.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi **10 giờ 45 phút**, ngày 13 tháng 7 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cầm Thị Hồng Thanh

Trần Thị An

Nguyễn Thị Thanh Hương

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH NHAI
TỈNH SƠN LACỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quỳnh Nhai, ngày 14 tháng 6 năm 2022

Số: 39/2022/QĐ-TA

QUYẾT ĐỊNH**Phân công Thẩm phán giải quyết, xét xử vụ án hình sự****CHÁNH ÁN TÒA ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI**

Căn cứ Điều 44 và Điều 45 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1:**

Phân công: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương - Chức danh Thẩm phán.

Tiến hành giải quyết, xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2022/HSST ngày 14 tháng 6 năm 2022 đối với các bị can Ly A Sáu và Vừ A Châu bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

Điều 2:

Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này để bảo đảm việc giải quyết, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- VKS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

CHÁNH ÁN

Bùi Thị Kiều Anh

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH NHAI
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quỳnh Nhai, ngày 14 tháng 6 năm 2022

Số: 39/2022/QĐ-TA

**QUYẾT ĐỊNH
Phân công thư ký**

CHÁNH ÁN TÒA ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI

Căn cứ Điều 44 và Điều 47 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Phân công: Bà Lò Thị Thu Hà - Chức danh Thư ký.

Tiến hành giải quyết, xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2022/HSST ngày 14 tháng 6 năm 2022 đối với các bị can Ly A Sáu và Vừ A Châu bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

Điều 2:

Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này để bảo đảm việc giải quyết, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- VKS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

CHÁNH ÁN

Bùi Thị Kiều Anh

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH NHAI
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quỳnh Nhai, ngày 14 tháng 6 năm 2022

Số: 39/2022/QĐ-TA

QUYẾT ĐỊNH

Phân công Hội thẩm giải quyết, xét xử vụ án hình sự

CHÁNH ÁN TÒA ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI

Căn cứ Điều 44 và Điều 46 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1:

Phân công: Bà Trần Thị An - Chức danh Hội thẩm.

Tiến hành giải quyết, xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2022/HSST ngày 14 tháng 6 năm 2022 đối với các bị can Ly A Sáu và Vừ A Châu bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

Điều 2:

Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này để bảo đảm việc giải quyết, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- VKS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

CHÁNH ÁN

Bùi Thị Kiều Anh

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH NHAI
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quỳnh Nhai, ngày 14 tháng 6 năm 2022

Số: 39/2022/QĐ-TA

QUYẾT ĐỊNH

Phân công Hội thẩm giải quyết, xét xử vụ án hình sự

CHÁNH ÁN TÒA ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI

Căn cứ Điều 44 và Điều 46 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1:

Phân công: Bà Chăm Thị Hồng Thanh - Chức danh Hội thẩm.

Tiến hành giải quyết, xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2022/HSST ngày 14 tháng 6 năm 2022 đối với các bị can Ly A Sáu và Vừ A Châu bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

Điều 2:

Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này để bảo đảm việc giải quyết, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- VKS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

CHÁNH ÁN

Bùi Thị Kiều Anh